ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 151 /QĐ-UBND	*Châu Thành, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Cầu An Bình
Địa điểm: xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiêt thi hành một số điều Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh Long An ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số 4094/QĐ-UBND ngày 23/09/2022 của UBND huyện Châu Thành về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Cầu An Bình;

Theo tờ trình số 28/TTr-TCKH ngày 11/01/2022 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cầu An Bình, cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Cầu An Bình.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Châu Thành.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng mới Cầu An Bình góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông trong khu vực, tạo điều kiện đi lại thuận lợi cho nhân dân, đảm bảo an toàn giao thông, vận chuyển hàng hoá thuận lợi góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội trong khu vực xã Hiệp Thạnh.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

4.1 Phần cầu:

- Hướng tim cầu xây dựng mới cơ bản vuông góc với tim rạch Bà thơm, phù hợp với tim tuyến dự án đường GTNT kết nối hai bên rạch.

- Cao độ thiết kế đáy dầm biên: +1.00m

- Kết cấu nhịp: 03 nhịp giản đơn: 6m+9m+6m. Chiều dài toàn cầu 21,70m.

- Khổ cầu:

+ Phần xe chạy: 3,50m.

+ Lan can: 0,25m x 2 bên=0,50m.

+ Tổng cộng: 4,00m.

- Tải trọng thiết kế: 8T, người đi bộ 3Kpa (300 Kg/m²).

- Tĩnh không thông thuyền: tuyến kênh không có tàu thuyền qua lại.

a. Kết cấu thượng tầng:

- Mặt cắt ngang cầu: nhịp bố trí 03 dầm chữ I bằng BTCT DƯL loại 0,5HL93 dài 6m và 9m; cự ly dầm chủ 1,30m.

- Bản mặt cầu bằng BTCT M350 đá 1x2 dày 15cm đúc tại chỗ.

- BT chịu mòn M350 đá 0,5x1 dày 5cm, dốc ngang cầu 1,50%.

- Đảm bảo thoát nước mặt cầu bố trí các ống thoát nước bằng ống thép mạ kẽm D80mm.

- Gờ chắn bánh bằng BTCT M350 đá 1x2 đúc tại chỗ. Lan can bằng STK

- Khe co giãn sử dụng khe co giãn bản thép.

- Gối cầu: sử dụng gối cao su lõi thép, đặt bên trên đá kê bằng BTCT M300 đá (1x2)cm độ sụt 2-4.

b. Kết cấu hạ tầng:

Kết cấu mố (MA, MB): mố cầu thiết kế dạng mố chân dê.

- Bệ mố, tường cánh mố: bằng BTCT M300 đá (1x2)cm độ sụt 6-8 đổ tại chỗ.

- Móng mố: móng cọc BTCT được đúc sẵn, mỗi mố đóng 6 cọc tiết diện (30x30)cm đóng thành 2 hàng: 1 hàng thẳng, 1 hàng xiên 1/10. Chiều dài dự kiến là 24m/cọc.

- Cọc đóng đầu tiên tại mỗi mố phải được thử động để xác định chiều dài cho toàn bộ nhóm cọc.

c. Kết cấu trụ:

Các trụ được thiết kế giống nhau dạng trụ đài cao, cụ thể:

+ Xà mũ, cột, bệ trụ: bằng BTCT M300, đá 1x2 đổ tại chỗ.

+ Khung giằng trụ có tiết diện (30x30)cm bằng BTCT M300, đá 1x2 đổ tại chỗ.

+ Móng trụ: móng cọc BTCT được đúc sẵn, mỗi trụ đóng 6 cọc tiết diện (30x30)cm đóng thành 2 hàng cọc xiên 1/10. Chiều dài dự kiến là 28m/cọc.

+ Cọc đóng đầu tiên tại mỗi trụ phải được thử động để xác định chiều dài

cho toàn bộ nhóm cọc.

4.2 Phần đường vào cầu:

- Quy mô:Đường GTNT cấp B (TCVN 10380: 2014).
- Vận tốc thiết kế: 20 Km/h.
- Tải trọng thiết kế đường: Tải trọng trục đơn 50 KN (5,0T).
- Kết cấu nền, mặt đường vào cầu mố MA và MB:

+ Mặt đường BTXM M250 (B20) đá 1x2, dày 20cm

+ Lớp nilon ngăn cách.

+ Mặt đường cấp phối đá dăm loại 1 dày 20cm, K≥0.98

+ Lớp cát dày 75cm đầm chặt K≥0.95

+ Đào cắt khuôn nền đường (đất đào tận dụng đắp lề và taluy mố MA, MB).

- Nền mặt đường đào đến cao độ thiết kế, đắp trả hố đào và nâng nền bằng cát lấp.

- Lề đường, taluy 1:1.5 được đắp đất (tận dụng đất đào khuôn), đầm chặt K>0,95.

4.3 Phần đảm bảo giao thông:

- Quá trình thi công xây dựng cầu mới, việc đảm bảo giao thông đi lại của nhân dân trong khu vực bằng các đường GTNT lân cận.

4.4 Phần an toàn giao thông:

- Lắp đặt biển báo tên cầu, cọc tiêu.
- Tất cả quy cách biển báo hiệu được kẽ và cắm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019 của Bộ GTVT.

5. Địa điểm xây dựng: xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành.

6. Phương án xây dựng: xây mới.

7. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp 4.

8. Thiết bị, công nghệ: Không.

9. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Vận động người dân hiến đất, hỗ trợ cây trồng, vật kiến trúc.

10. Tổng mức đầu tư: 2.500.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.978.395.000 đồng;
- Chi phí QLDA:	54.388.000 đồng;
- Chí phí Tư vấn XD:	188.023.000 đồng;
- Chi phí khác:	30.394.000 đồng;

- Chí phí dự phòng: 112.560.000 đồng;
- Chí phí GPMB: 136.240.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

Điều 2. Tổng mức vốn đầu tư tại điểm 10 điều 1 là giới hạn chi phí tối đa cho phép chủ đầu tư lựa chọn phương án thực hiện dự án đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các ngành: Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Kinh tế và Hạ tầng huyện và Chủ tịch UBND xã Hiệp Thạnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- NCTH;
- Lưu: VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thật